

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG
Số: 10/2020/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
M, ngày 07 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 828/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019, giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị **Lê Thị N**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ N, Ấp H, xã Tr, TP M, tỉnh Tiền Giang.

* **Bi đơn**: Anh **Nguyễn Thanh Đ**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ N, Ấp H, xã Tr, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lê Thị N** và anh **Nguyễn Thanh Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Nguyễn Thanh Đ.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thanh Q, sinh ngày 24/07/2015.

Anh Nguyễn Thanh Đ đồng ý giao cháu Nguyễn Thanh Q cho chị Lê Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thành án phí hôn nhân sơ thẩm. Hoàn lại cho chị Lê Thị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm (theo biên lai thu số 0000711 ngày 05/12/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND TP M, TG;
- Chi cục THADS TP M, TG;
- UBND xã Đ, huyện G, Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Võ Thị Thuận Thảo